

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **84/2024/HS-ST**

Ngày: 12-12-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Thạch.
2. Ông Đinh Khắc Quỳnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Công Danh là Thư ký Tòa án nhân dân Thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Võ Thành Thiên – Kiểm sát viên

Trong ngày 12 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 78/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

N.T.D, sinh ngày: 01-01-1979 tại: tỉnh Tây Ninh; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Ấp T.H, xã T.T, huyện TT, tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú hiện nay: nhà số 373 đường Trần Phú, ấp A, xã B, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ học vấn: 5/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Cao Đài; Giới tính: Nữ; Con ông: N.V.B, sinh năm 1914, đã chết và bà: N.T.L, sinh năm 1932, đã chết; Anh, chị, em ruột: có 05 người; Chồng: N.T.M, sinh năm 1976, đã chết; Con: Có 02 người, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo tại ngoại, có mặt.

Bị hại: Ông N.V.T, sinh năm 1978. Địa chỉ: Số 11/10, hẻm 28, đường Nguyễn Chí Thanh, ấp A, xã B, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

N.T.D và N.V.T, sinh năm 1978, chung sống với nhau như vợ chồng tại nhà của Tân thuộc ấp Long Khương, xã Long Thành Nam, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh từ năm 2014, không có đăng ký kết hôn, không có con chung. Đến đầu năm 2024, bị cáo

D phát hiện ông T có quan hệ tình cảm với người phụ nữ khác nên cả hai thường xuyên mâu thuẫn, cãi nhau.

Khoảng 21 giờ ngày 20-8-2024, ông Tsau khi đi uống rượu về nhà thì đòi cắt đứt quan hệ (chia tay) với bị cáo D để sống với người phụ nữ khác và đuổi bị cáo D ra khỏi nhà, nên giữa hai người xảy ra mâu thuẫn. Do bức tức nên khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, khi ông T ngủ say, bị cáo D xuống nhà bếp lấy 01 cây kéo bằng kim loại màu đen, đến ngồi trên giường cạnh nơi ông T ngủ, dùng tay trái cầm dương vật của ông T, tay phải cầm kéo cắt 03 cái làm đứt lia dương vật của ông T. Sau khi thực hiện hành vi, bị cáo D cầm kéo và phần dương vật bị đứt của ông T chạy ra ngoài vứt bên hông trái nhà rồi chạy đến nhà người thân của ông T gần đó báo tin. Riêng ông T được người nhà đưa đến Bệnh viện đa khoa Hồng Hưng cấp cứu.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thu giữ vật chứng, gồm: 01 kéo bằng kim loại màu đen, loại kéo dùng để cắt thức ăn, dài 23cm, mũi nhọn, lưỡi kéo dài 14 cm, nơi rộng nhất 2,5cm, phần cán dài 09cm, đã qua sử dụng, có vết màu nâu đỏ trên lưỡi kéo; vết màu nâu đỏ nghi máu trên giường trong phòng nơi bị hại ngủ.

* Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 227/KL-KTHS ngày 11-10-2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của N.V.T tại thời điểm giám định là 25%.

* Kết luận giám định số 1703/KL-KTHS ngày 12-9-2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: Chất màu nâu đỏ thu tại vị trí số 01 tại hiện trường là máu, thuộc máu người, nhóm máu B, cùng nhóm với nhóm máu của N.V.T; Chất màu nâu đỏ bám trên lưỡi kéo thu tại vị trí số 03 tại hiện trường là máu, thuộc máu người, nhóm máu B, cùng nhóm với nhóm máu của N.V.T.

Quá trình điều tra, bị cáo N.T.D đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

* Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Có bảng thống kê kèm theo.

* kê biên tài sản: Bị cáo N.T.D không có tài sản nên không kê biên.

* Trách nhiệm dân sự: Bị hại ông N.V.T không yêu cầu bồi thường

Tại bản Cáo trạng số 80/CT-VKSHT ngày 12-11-2024 của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo N.T.D về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh thực hành quyền công tố giữ nguyên cáo trạng đối với bị cáo và phân tích, đánh giá nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố

* Về tội danh:

- Tuyên bố bị cáo N.T.D phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

* Về hình phạt:

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo N.T.D từ 02 (Hai) năm đến 03 (Ba) năm tù.

* *Về trách nhiệm dân sự*: Ghi nhận bị hại N.V.T không yêu cầu bị cáo bồi thường.

* *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo N.T.D đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo N.T.D lời nói sau cùng: Hối hận việc đã làm, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lúc 22 giờ 30 phút ngày 20-8-2024, tại ấp Long Khương, xã Long Thành Nam, thị xã Hoà Thành, tỉnh Tây Ninh, do ghen tuông nên bị cáo N.T.D đã dùng kéo là hung khí nguy hiểm cắt đứt lìa dương vật của N.V.T, làm tổn thương cơ thể 25%.

Hội đồng xét xử xét thấy căn cứ các lời khai của bị cáo, bị hại và kết quả tranh tụng tại phiên tòa là phù hợp với kết quả các lời khai thu thập tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện rõ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như Kết luận điều tra, Cáo trạng truy tố bị cáo N.T.D phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

[3.1] Về tính chất vụ án: Trong vụ án, hành vi của bị cáo có tính chất nghiêm trọng, chỉ vì mâu thuẫn trong chuyện tình cảm, chỉ vì những câu nói của bị hại là ông N.V.T trong khi say rượu nên không kiềm chế được dẫn đến bị cáo ghen tuông, không làm chủ hành vi phạm tội, đã xem nhẹ tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, có hành vi cầm kéo là hung khí nguy hiểm cắt đứt lìa dương vật của ông N.V.T làm tổn thương cơ thể 25%, chứng tỏ hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý.

[3.2] Tình tiết tăng nặng: Không có.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ:

Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo N.T.D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi nhưng thực hiện việc phạm tội là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự, trị an xã hội tại địa phương nên phải chịu trách nhiệm hình sự do hành vi của bị cáo gây ra.

[4] Trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án, bị hại ông N.V.T không yêu cầu bị cáo bồi thường, cần ghi nhận.

[5] Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy những đồ vật, tài liệu không còn giá trị sử dụng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12-11-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

[6] Căn cứ đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo N.T.D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1.

- Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

+ Tuyên bố bị cáo N.T.D phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Xử phạt bị cáo N.T.D 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị hại ông N.V.T không yêu cầu bị cáo bồi thường.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy những đồ vật, tài liệu sau:

+ 01 (Một) cây kéo bằng kim loại, màu đen, loại kéo dùng để cắt thức ăn dài 23cm, mũi nhọn, lưỡi kéo dài 14cm, nơi rộng nhất 2,5cm, phần cán dài 09cm, đã qua sử dụng.

Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 12-11-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

4. Về án phí Căn cứ Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo N.T.D phải chịu số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử lại theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT.TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND Cấp cao tại TP.HCM;
- Phòng KTNV-TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Phòng PV06 CA tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Thị xã Hòa Thành;
- VP. CQCSĐT CA Thị xã Hòa Thành;
- Chi cục THADS Thị xã Hòa Thành;
- Nhà tạm giữ CA Thị xã Hòa Thành;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ; Lưu tập án (Hi).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Trần Trọng Hiếu